TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2017/QĐST-HNGĐ *(V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con)*	*Hoa Lư, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 61/2017/TLST- HNGĐ ngày 19/6/2017giữa: Nguyên đơn: chị Đỗ Thị T.L, sinh năm 1994 ; Bị đơn: anh Lã V.Q, sinh năm 1986; Đều ĐKHKTT thôn ĐH, xã NP, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Tạm trú thôn HC, xã NT, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357 Bộ luật dân sự 2015

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị T.L và anh Lã V.Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Đỗ Thị T.L và anh Lã V.Q thống nhất giao hai con chung là cháu Lã Mạnh T, sinh ngày 10/12/2011 và cháu Lã Thị Thanh H, sinh ngày 01/12/2012 cho chị T.L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T, cháu H đủ 18 tuổi. Anh V.Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T.L 2.000.000đ (hai triệu đồng) trên tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2017 cho đến khi cháu

T, cháu H đủ 18 tuổi. Anh Quyết có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: chị Đỗ Thị T.L và anh Lã V.Q thỏa thuận chị Linh nộp toàn bộ tiền án phí thuận tình ly hôn số tiền là 150.000đồng *(một trăm năm mươi nghìnđồng)* và án phí cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 150.000đồng*(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được khấu trừ vào 300.000 *(ba trăm nghìn đồng)* chị Đỗ Thị T.L đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2010/00637 ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB (1);*
- *VKSND huyện Hoa Lư (2);*
- *CCTHADS huyện Hoa Lư (1);*
- *Các đương sự;*
- *UBNDxã NP*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ
Thẩm phán
(đã ký)

Lý Thị Huệ